

Số: 1219 /QĐ-ĐHNH

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận tốt nghiệp đối với hệ đại học chính quy
chương trình đào tạo chất lượng cao đợt tháng 8 năm 2021**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 174/2003/QĐ-Ttg ngày 20/8/2003 của Thủ tướng chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định 1650/QĐ-NHNN ngày 20/8/2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về “Quy định, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của trường Đại học Ngân hàng thành phố Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Quyết định số 2181/QĐ-ĐHNH, ngày 04/10/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành “Quy chế đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh”; Quyết định số 1575/QĐ-ĐHNH, ngày 31/8/2021 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh được ban hành theo Quyết định số 2134A/QĐ-ĐHNH ngày 4/10/2019;

Căn cứ Quyết định số 1593/QĐ-ĐHNH, ngày 21/10/2014 của Hiệu trưởng về việc ban hành “Quy chế đào tạo chất lượng cao trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Quyết định số 2134A/QĐ-ĐHNH ngày 02/10/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh về việc ban hành “Quy chế quản lý học vụ chương trình đào tạo chất lượng cao trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”; Quyết định số 1577/QĐ-ĐHNH, ngày 31/8/2021 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý học vụ chương trình đào tạo chất lượng cao trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh được ban hành theo Quyết định số 2134A/QĐ-ĐHNH ngày 4/10/2019;

Xét kết quả học tập và đơn xin xét công nhận tốt nghiệp của sinh viên đợt tháng 8 năm 2021;

Căn cứ kết luận cuộc họp của Hội đồng xét tốt nghiệp ngày 29/9/2021 và Tờ trình số 282 /TTr-ĐHNH-PĐT ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Trường phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp cho 47 sinh viên đại học chính quy chương trình đào tạo chất lượng cao đợt tháng 8 năm 2021.

(Danh sách đính kèm)

Điều 2. Các sinh viên có tên ở Điều 1 được cấp bằng tốt nghiệp và được hưởng mọi quyền lợi theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn Phòng, Trưởng Phòng Đào tạo, các đơn vị liên quan và sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- CT.HĐT, BGH (để báo cáo);
- Như Điều 3;
- Phòng TVTS & PTTT (để đăng tin);
- Lưu VP, PĐT.



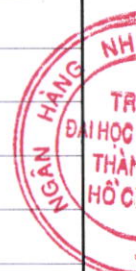
HIỆU TRƯỞNG

TS. Bùi Hữu Toàn

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHẤT LƯỢNG CAO
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP ĐỢT THÁNG 8 NĂM 2021**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1219 /QĐ-ĐHNH, ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Hiệu trưởng)

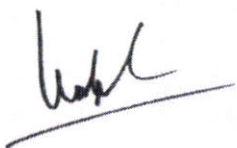
STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Thuộc lớp	Kết quả học tập toàn khóa			Ngành tốt nghiệp	Xếp loại
							Hệ 10	Hệ 4	SỐ TC		
1	030632162210	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	27/06/1998	Nữ	HQ4_GE01	7.43	2.97	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá
2	030632163014	Hoàng Ngọc Hải	Yến	20/12/1998	Nữ	HQ4_GE01	7.57	3.03	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá
3	030632160435	Lê Đức	Duy	31/03/1998	Nam	HQ4_GE04	7.01	2.81	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá
4	030805170054	Võ Thị Mỹ	Hân	20/08/1999	Nữ	HQ5-GE01	8.02	3.21	129	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi
5	030805170246	Đỗ Trần	Hạnh	03/12/1999	Nữ	HQ5-GE01	7.60	3.04	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá
6	030805170035	Trần Huỳnh Thanh	Huy	02/05/1999	Nam	HQ5-GE02	8.47	3.39	129	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi
7	030805170202	Dương Hoàng	Huy	23/12/1999	Nam	HQ5-GE02	7.28	2.91	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá
8	030805170348	Hoàng Thùy	Linh	06/12/1999	Nữ	HQ5-GE02	6.95	2.78	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá
9	030805170082	Hoàng	Ngân	29/08/1999	Nữ	HQ5-GE02	7.74	3.09	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá
10	030805170264	Nguyễn Phạm Hoài	Phương	08/12/1999	Nữ	HQ5-GE02	7.18	2.87	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá
11	030805170008	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	19/04/1999	Nữ	HQ5-GE02	8.69	3.48	129	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi
12	030805170131	Võ Ngọc Minh	Thư	27/08/1999	Nữ	HQ5-GE02	7.47	2.99	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá
13	030633170166	Nguyễn Thị Quỳnh	Mai	24/07/1999	Nữ	HQ5-GE03	7.54	3.01	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá
14	030633170184	Trần Anh	Thư	28/03/1999	Nữ	HQ5-GE03	7.84	3.14	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá
15	030805170317	Võ Thị Thanh	Tiền	11/04/1999	Nữ	HQ5-GE03	7.03	2.81	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá
16	030805170343	Đoàn Nguyễn Đào	Trang	28/08/1999	Nữ	HQ5-GE03	7.32	2.93	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá
17	030805170359	Lê Thục	Trinh	10/03/1999	Nữ	HQ5-GE03	7.71	3.08	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá
18	030805170195	Bùi Nguyễn Tường	Vi	08/05/1999	Nữ	HQ5-GE03	7.18	2.87	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá
19	030633171436	Phạm Võ Ngọc	Huyền	26/10/1999	Nữ	HQ5-GE04	7.59	3.04	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá



STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Thuộc lớp	Kết quả học tập toàn khóa			Ngành tốt nghiệp	Xếp loại
							Hệ 10	Hệ 4	SỐ TC		
20	030633170742	Lý Ngọc	Ngân	07/08/1999	Nữ	HQ5-GE04	8.17	3.27	129	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi
21	030805170123	Phạm Ngọc	Anh	10/05/1999	Nữ	HQ5-GE08	8.11	3.25	129	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi
22	030805170167	Đinh Tiến	Anh	13/10/1999	Nam	HQ5-GE08	7.43	2.97	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá
23	030805170215	Dư Gia	Bảo	05/10/1999	Nam	HQ5-GE08	7.00	2.80	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá
24	030805170333	Nguyễn Thị Kim	Hoà	30/05/1999	Nữ	HQ5-GE08	7.75	3.10	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá
25	030805170001	Lại Minh	Hưng	11/10/1999	Nam	HQ5-GE08	7.48	2.99	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá
26	030805170041	Hoàng Phạm Lệ	Hương	25/12/1999	Nữ	HQ5-GE08	8.02	3.21	129	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi
27	030805170385	Nguyễn Tú	Linh	02/01/1999	Nữ	HQ5-GE08	7.32	2.93	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá
28	030805170044	Nguyễn Ngọc Hồng	Loan	07/09/1999	Nữ	HQ5-GE08	7.30	2.92	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá
29	030633171295	Nguyễn Trần Thị Kiều	Oanh	10/10/1999	Nữ	HQ5-GE10	7.90	3.16	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá
30	030633170140	Trần Thị Như	Phương	21/10/1999	Nữ	HQ5-GE10	8.75	3.50	129	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi
31	030633170251	Nguyễn Thị Anh	Thư	09/06/1999	Nữ	HQ5-GE10	7.44	2.97	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá
32	030805170059	Đoàn Hồng	Linh	13/12/1999	Nữ	HQ5-GE07	7.25	2.90	129	Kế toán	Khá
33	030805170068	Trần Như	Quỳnh	08/11/1999	Nữ	HQ5-GE07	8.42	3.37	129	Kế toán	Giỏi
34	030633170120	Đặng Ngọc Minh	Thư	23/07/1999	Nữ	HQ5-GE07	8.46	3.38	129	Kế toán	Giỏi
35	030805170257	Lê Minh	Thư	14/09/1999	Nữ	HQ5-GE07	7.20	2.88	129	Kế toán	Khá
36	030805170205	Lâm Minh Bảo	Trân	27/07/1999	Nữ	HQ5-GE07	8.44	3.37	129	Kế toán	Giỏi
37	030805170350	Hoàng Thị Thuý	Hằng	26/08/1999	Nữ	HQ5-GE12	7.39	2.96	129	Kế toán	Khá
38	030805170221	Nguyễn Chiêu	Linh	01/05/1999	Nữ	HQ5-GE12	8.31	3.33	129	Kế toán	Giỏi
39	030805170090	Nguyễn Phước Phú Kim	Ngọc	27/07/1999	Nữ	HQ5-GE12	8.37	3.35	129	Kế toán	Giỏi
40	030805170196	Phan Tú	Uyên	03/03/1999	Nữ	HQ5-GE12	7.17	2.87	129	Kế toán	Khá
41	030805170337	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	18/07/1999	Nữ	HQ5-GE05	8.45	3.38	129	Quản trị kinh doanh	Giỏi

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Thuộc lớp	Kết quả học tập toàn khóa			Ngành tốt nghiệp	Xếp loại
							Hệ 10	Hệ 4	SỐ TC		
42	030805170255	Thái Trần Thanh	Hương	16/04/1999	Nữ	HQ5-GE05	7.47	2.99	129	Quản trị kinh doanh	Khá
43	030805170213	Nguyễn Hoàng Minh	Trí	04/03/1999	Nam	HQ5-GE06	7.28	2.91	129	Quản trị kinh doanh	Khá
44	030633170341	Đỗ Thị	Huế	11/01/1999	Nữ	HQ5-GE10	8.18	3.27	129	Quản trị kinh doanh	Giỏi
45	030805170321	Trần Duy	Khương	26/02/1999	Nam	HQ5-GE11	6.20	2.48	129	Quản trị kinh doanh	Trung bình
46	030805170216	Đoàn Nguyễn Trúc	Quỳnh	04/04/1999	Nữ	HQ5-GE11	8.19	3.28	129	Quản trị kinh doanh	Giỏi
47	050606180394	Trần Anh	Thư	15/08/1996	Nữ	HQ6-GE01	9.04	3.61	129	Kế toán	Xuất sắc

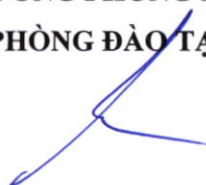
LẬP BẢNG



Lê Việt Phương

KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

PHÒNG ĐÀO TẠO



TS. Trần Trọng Huy

HIỆU TRƯỞNG



TS. Bùi Hữu Toàn

VIẾT NAM